

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn tuyển sinh Sau đại học hệ tập trung theo chứng chỉ năm 2024

Thực hiện Thông báo số 662/TB-ĐHYHN ngày 02/04/2024 về việc thông báo tuyển sinh Sau đại học năm 2024, Hội đồng tuyển sinh Sau đại học - Trường Đại học Y Hà Nội hướng dẫn các nội dung Tuyển sinh Sau đại học hệ tập trung theo chứng chỉ năm 2024, như sau:

1. PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO, DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1.1. Hình thức và thời gian đào tạo: học tập trung từng đợt trong thời gian 03 năm.

1.2. Dự kiến chỉ tiêu và chuyên ngành tuyển sinh: Phụ lục 1.

2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

2.1. Điều kiện chung:

- Người dự tuyển có đủ sức khỏe theo quy định và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự (theo Thông báo số 662/TB-ĐHYHN ngày 02/04/2024).

- Nhà trường chỉ tổ chức khóa đào tạo khi cơ sở thực hành tại chỗ đáp ứng yêu cầu Nghị định 111/2017/NĐ-CP, có đủ số lượng giảng viên thỉnh giảng và số học viên trúng tuyển đáp ứng tổ chức lớp tập trung theo chứng chỉ theo thỏa thuận đào tạo từng chuyên ngành.

2.2. Điều kiện về văn bằng, chứng chỉ và kinh nghiệm/thâm niên công tác chuyên môn:

Điều kiện	Đăng kí dự thi CKI	Đăng kí dự thi CKII
Văn bằng	<ul style="list-style-type: none">Bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng/ tương ứng với chuyên ngành đăng ký dự thi.Ứng viên có bằng bác sĩ đang làm việc liên tục trong chuyên ngành đăng ký dự thi từ trước ngày 01/01/2012 đến thời điểm đăng ký dự thi, được dự thi đúng chuyên ngành đang làm việc.Đối với bác sĩ YHDP tốt nghiệp sau ngày 01/01/2012 và đã được cấp chứng chỉ hành nghề phạm vi hoạt động chuyên môn là khám, phát hiện, xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu thì được đăng ký dự thi chuyên ngành Y học gia đình.	<ul style="list-style-type: none">Bằng tốt nghiệp CKI/ BSNT/ thạc sĩ đúng với ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ CKI/BSNT/thạc sĩ.

Điều kiện	Đăng kí dự thi CKI	Đăng kí dự thi CKII
Kinh nghiệm công tác chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ hành nghề phù hợp ngành/ chuyên ngành dự thi (đối với các lĩnh vực cần có chứng chỉ hành nghề). - Trường hợp chứng chỉ hành nghề khác phạm vi chuyên ngành đăng ký dự thi, phải có xác nhận của thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự thi. Không áp dụng đối với các bác sĩ tốt nghiệp ngành RHM, YHCT và YHDP công tác tại chuyên ngành đăng ký dự thi sau ngày 01/01/2012. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp CKI/ BSNT; hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp thạc sĩ. - Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh phù hợp (đối với các ngành/chuyên ngành yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề).
Ngoại ngữ	<p>Áp dụng với tuyển sinh CKII:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo toàn thời gian được thực hiện bằng ngôn ngữ nước ngoài (Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc, Nhật bản); - Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trong tuyển sinh trình độ sau đại học và còn hiệu lực 02 năm tính đến ngày thi tuyển (Phụ lục 5); - Đối với ứng viên đăng ký dự thi chuyên khoa cấp II, nếu thuộc đối tượng chính sách được xét miễn ngoại ngữ chuẩn đầu vào theo điều kiện xét ưu tiên (Mục 4.1 Thông báo số 662/TB-ĐHYHN ngày 02/04/2024) hoặc ứng viên có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 (Phụ lục 5 Thông báo số 662/TB-ĐHYHN), sau khi trúng tuyển phải tự học và có chứng chỉ đạt chuẩn năng lực tối thiểu Bậc 4 theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam trước khi xét điều kiện tốt nghiệp. 	

3. HÌNH THỨC VÀ MÔN THI TUYỂN

3.1. Hình thức tuyển sinh: thi trắc nghiệm trên máy tính.

3.2. Môn thi:

- Đào tạo chuyên khoa cấp I: thi 02 môn: chuyên ngành và môn cơ sở (Phụ lục 2).
- Đào tạo chuyên khoa cấp II: thi 01 môn chuyên ngành (Phụ lục 2)

4. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ DỰ THI (Ứng viên chuẩn bị hồ sơ và sắp xếp theo thứ tự dưới đây)

TT	Nội dung	CKI	CKII
1	Đơn đăng ký dự thi có xác nhận của cơ quan hoặc cam kết ứng viên tự do <i>(theo mẫu)</i>	x	x
2	Bản sao công chứng: Bằng và bảng điểm đại học	x	

TT	Nội dung	CKI	CKII
3	Bản sao công chứng: Bằng và bằng điểm sau đại học		x
4	Bản sao công chứng: Bằng, Bằng điểm hoặc chứng chỉ ngoại ngữ		x
5	Bản sao công chứng: Chứng chỉ hành nghề	x	x
6	Sơ yếu lý lịch có dán ảnh, đóng dấu giáp lai ảnh và các trang, xác nhận của cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương (ứng viên tự do)	x	x
7	Công văn bản cử đi thi của cơ quan quản lý nhân sự hoặc cam kết đối với ứng viên tự do.	x	x
8	Xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi và QĐ phân công công tác/ tuyển dụng trong chuyên ngành dự thi: Áp dụng đối với các ứng viên có chứng chỉ hành nghề khác phạm vi chuyên ngành dự thi	x	x
9	Xác nhận thuộc đối tượng chính sách ưu tiên và minh chứng kèm theo (nếu có)	x	x
10	Giấy chứng nhận sức khỏe có dán ảnh (bản chính) trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ	x	x
11	Tờ khai mở thẻ liên kết và bản sao CCCD	x	x
12	2 ảnh 4x6 mới chụp trong vòng 3 tháng	x	x

5. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

5.1. Đối tượng

Mục	Nội dung chính sách ưu tiên	Xét ưu tiên		Minh chứng pháp lý
		CKI	CKII	
1	Ứng viên đang công tác liên tục tối thiểu 02 năm tại các địa phương được quy định là Khu vực I (KVI), tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi.	x	x	- Xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (theo mẫu); - Bản sao công chứng quyết định tuyển dụng/ quyết định tiếp nhận công tác và phân công công tác/ Hợp đồng lao động (<i>sau thời điểm tốt nghiệp Đại học/ Sau đại học</i>).
2	Ứng viên là thương binh, hoặc người hưởng chính sách như thương binh	x		- Xác nhận của Phòng Lao động-TBXH (theo mẫu); - Bản sao công chứng thẻ chính sách thương binh.
3	Ứng viên là con liệt sĩ	x		- Xác nhận của Phòng Lao động-TBXH (theo mẫu); - Bản sao công chứng chứng nhận gia đình liệt sĩ.

Lưu ý: Ứng viên chỉ được xét ưu tiên khi nộp đầy đủ giấy tờ minh chứng pháp lý và có xác nhận của cơ quan thẩm quyền theo thông báo tuyển sinh khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi. Ứng viên có từ 02 mức ưu tiên trở lên, chỉ được lựa chọn mức ưu tiên cao nhất.

5.2. Chính sách ưu tiên

- Ứng viên dự thi tuyển CKI thuộc diện chính sách ưu tiên được cộng 1 điểm (thang điểm 10) vào môn cơ sở.

- Ứng viên dự thi tuyển CKII thuộc diện chính sách ưu tiên mục 1 được xét miễn ngoại ngữ đầu vào. Nếu trúng tuyển phải tự học và thi đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ Bậc 4 theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam trước khi xét công nhận tốt nghiệp.

6. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀ XÉT TRÚNG TUYỂN

6.1. Điều kiện xét tuyển: Thí sinh thuộc diện xét tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với mỗi môn thi (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có).

6.2. Xét trúng tuyển:

- Chuyên khoa cấp I: Tính tổng điểm môn chuyên ngành và cơ sở, xếp thứ tự từ cao xuống thấp, lấy đến hết chỉ tiêu của từng chuyên ngành. Trường hợp người dự thi có tổng điểm bằng nhau xét trúng tuyển đối với người có điểm môn chuyên ngành cao hơn;

- Chuyên khoa cấp II: Tính điểm môn chuyên ngành, xếp thứ tự từ cao xuống thấp, lấy đến hết chỉ tiêu của từng chuyên ngành.

7. NHẬN HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ TUYỂN SINH

7.1. Hồ sơ trực tuyến: Ứng viên ghi danh trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinh.hmu.edu.vn> và chọn hệ đào tạo chuyên khoa I chứng chỉ hoặc Chuyên khoa II chứng chỉ). Sau khi ghi danh thành công, ứng viên nhận được email xác thực đăng ký trực tuyến kèm theo 01 (một) mã số (đây sẽ là mã hồ sơ đồng thời là số báo danh và mã học viên sau này khi trúng tuyển), thời gian đăng ký trực tuyến theo từng đợt tuyển sinh, như sau:

- Đợt 1: Từ ngày 01/5/2024 đến 10/5/2024

- Đợt 2: Từ 01/9/2024 đến 10/9/2024

- Đợt 3: Từ 01/10/2024 đến 10/10/2024

Lưu ý: Đăng ký trực tuyến là bắt buộc để thực hiện các bước tiếp theo của quy trình tuyển sinh, ứng viên đăng ký dự thi theo thời gian của từng Đợt tuyển sinh sẽ do đơn vị phối hợp tổ chức tuyển sinh thông báo. Do đó các ứng viên cần thực hiện đúng thời gian, hướng dẫn của nhà trường và của đơn vị đầu mối phối.

7.2. Hướng dẫn ôn tập: Trên cơ sở danh sách đăng ký trực tuyến, nếu số lượng ứng viên đáp ứng tổ chức tuyển sinh, Trường Đại học Y Hà Nội sẽ gửi thông tin về việc tổ chức hướng dẫn ôn tập đến các ứng viên đã hoàn thành đăng ký hồ sơ trực tuyến. Việc tham gia ôn tập không đồng nghĩa với việc được công nhận đủ điều kiện dự thi. Hội đồng tuyển sinh chỉ thực hiện tổ chức thi tuyển theo đề xuất nếu số lượng ứng viên đủ điều kiện hồ sơ đăng ký dự tuyển đáp ứng thỏa thuận của Nhà trường với đơn vị phối hợp tổ chức tuyển sinh.

7.3. Điều kiện tuyển sinh: Sau khi Trường Đại học Y Hà Nội và đơn vị phối hợp khảo sát và công nhận cơ sở thực hành, công nhận giảng viên thỉnh giảng và dự thảo thỏa thuận hợp đồng đào tạo. Đơn vị phối hợp sẽ thông báo và phân công viên chức chịu trách nhiệm nhận hồ sơ giấy của ứng viên đã hoàn thành đăng ký trực tuyến.

7.4. Hồ sơ giấy:

- Ứng viên đã hoàn thành đăng ký trực tuyến, phải nộp hồ sơ giấy tại các đơn vị phối hợp tổ chức tuyển sinh, gồm: Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hoá/ Sở Y tế/ Bệnh viện (theo Phụ lục 1).

- Đại diện các đơn vị nhận hồ sơ, lập danh sách và chuyển về Ban thư ký tuyển sinh sau đại học (Phòng QLĐT Sau đại học, Trường Đại học Y Hà Nội) kiểm tra hồ sơ điều kiện và báo cáo Hội đồng tuyển sinh. Cụ thể:

- Đợt 1: Từ ngày 12/5/2024 đến 15/5/2024

- Đợt 2: Từ 16/9/2024 đến 20/9/2024

- Đợt 3: Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024

7.5. Kinh phí tuyển sinh và đào tạo: Thực hiện theo thỏa thuận của Nhà trường và các đơn vị đề xuất nhu cầu đào tạo trên cơ sở số lượng học viên theo lớp/chuyên ngành.

8. THỜI GIAN ÔN TẬP VÀ THI TUYỂN

8.1. Ôn tập:

- Hình thức: Trực tiếp tại trụ sở chính Trường Đại học Y Hà Nội hoặc tại Phân hiệu Thanh hóa

- Lịch ôn tập: dự kiến như sau:

+ Đợt 1: Tuần 1-2/ 6/2024

+ Đợt 2: Tuần 3-4/9/2024

+ Đợt 3: Tuần 3-4/10/2024

8.2. Kế hoạch thi tuyển: Thi trực tiếp tại trụ sở chính Trường Đại học Y Hà Nội hoặc tại Phân hiệu Thanh Hóa, địa điểm tổ chức thi tuyển sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

Kế hoạch thi dự kiến như sau:

- Đợt 1: ngày 14-15/6/2024

- Đợt 2: ngày 27-28/09/2024

- Đợt 3: ngày 01-02/11/2024

9. THỜI GIAN CÔNG BỐ KẾT QUẢ THI TUYỂN VÀ TỔ CHỨC KHÓA HỌC

- Căn cứ thời gian tổ chức tuyển sinh, kết quả thi và dự kiến trúng tuyển sẽ được thông báo sau khi tổ chức thi tuyển 02 tuần.

- Sau khi tổ chức thi tuyển sinh và công nhận trúng tuyển, Nhà trường chỉ thực hiện khóa đào tạo nếu đáp ứng điều kiện cơ sở thực hành, giảng viên thỉnh giảng và số lượng học viên trúng tuyển đáp ứng tổ chức theo lớp CKI ≥ 20 học viên/ chuyên ngành; CKII ≥ 15 học viên/ chuyên ngành.

Thông tin chi tiết xem tại website: <http://sdh.hmu.edu.vn>

Đề nghị các đơn vị phối hợp tổ chức tuyển sinh thông báo tới các ứng viên đăng ký có nguyện vọng dự đăng ký và hoàn thành hồ sơ dự tuyển theo thông báo./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để chỉ đạo thực hiện);
- Hội đồng TSSDH 2024 (để báo cáo)
- Các cơ sở đề xuất đào tạo (để thực hiện);
- Lưu: VT, SDH.



Phụ lục 1:
Chuyên ngành và dự kiến chỉ tuyển sinh hệ tập trung theo chứng chỉ
Theo địa chỉ đề xuất của các đơn vị

TT	Chuyên ngành	Bậc đào tạo		Đơn vị phối hợp tổ chức
		CKII	CKI	
1.	Chẩn đoán hình ảnh		28	Sở Y tế Nghệ An
2.	Gây mê hồi sức		33	Phân hiệu Thanh hóa
3.	Hồi sức cấp cứu		35	Phân hiệu Thanh hóa
4.	Nội khoa		40	Phân hiệu Thanh hóa
5.	Ngoại khoa	16		Sở Y tế Tuyên Quang
6.	Ngoại khoa	16		BVĐK tỉnh Thái Bình
7.	Nhãn khoa	20		Phân hiệu Thanh hóa
8.	Nhãn khoa	20		Sở Y tế Nghệ An
9.	Nhi khoa	20		Phân hiệu Thanh hóa
10.	Nhi khoa	25		Sở Y tế Nghệ An
11.	Sản phụ khoa	20		Phân hiệu Thanh hóa
12.	Thần kinh	15		Sở Y tế Nghệ An
13.	Y học cổ truyền		30	BV YHCT Nam Định
14.	Điều dưỡng *		50	Bệnh viện ĐK Bắc Ninh

* Chỉ thực hiện tuyển sinh năm 2024 sau khi Bộ Y tế phê duyệt mở mã ngành đào tạo

Phụ lục 2:
Danh mục môn thi cơ sở và chuyên ngành
theo trình độ và chương trình đào tạo các ngành/chuyên ngành

TT	Chuyên ngành	Chuyên khoa cấp I		Chuyên khoa cấp II
		Môn cơ sở	Môn chuyên ngành	Môn chuyên ngành
1.	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh	
2.	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức	
3.	Hồi sức cấp cứu	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu	
4.	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa	
5.	Ngoại khoa			Ngoại khoa
6.	Nhãn khoa			Nhãn khoa
7.	Nhi khoa			Nhi khoa
8.	Sản phụ khoa			Sản phụ khoa
9.	Thần kinh			Thần kinh
10.	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Y học cổ truyền	
11.	Điều dưỡng *	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình	

* Chỉ thực hiện tuyển sinh năm 2024 sau khi Bộ Y tế phê duyệt mở mã ngành đào tạo